

MA TRẬN – BẢNG ĐẠC TẢ - ĐỀ - ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 8 NĂM HỌC 2024-2025

I. Khung ma trận

TT	Chương/Chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm TN - TL
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
			TN	TL	TL	TL	
Phân môn Lịch sử							
1	CHÂU ÂU VÀ BẮC MỸ TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	- Cách mạng tư sản Anh. - Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Cách mạng tư sản Pháp. - Cách mạng công nghiệp.	10 TN (1 điểm)	6 TL (1,5 điểm)	10 TL	3 TL (0,5 điểm)	3đ = 30%
2	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI	- Quá trình xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây	7 TN (0,25 điểm)	2 TL			0,25đ = 2,5%

	ĐẾN THẾ KỈ XIX	- Tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á. - Cuộc đấu tranh chống ách đô hộ của thực dân phương Tây ở Đông Nam Á.					
3	VIỆT NAM TỪ ĐẦU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	- Xung đột Nam – Bắc triều, Trịnh – Nguyễn. - Những nét chính trong quá trình mở cõi từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVIII.	6 TN (0,75 điểm)	4 TL	2 TL (1 điểm)		1,75đ = 17,5%
Tỉ lệ			20%	15%	10%	5%	50%
Phân môn Địa lí							
1	ĐẶC ĐIỂM VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ VIỆT NAM	– Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ – Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.	5 TN (1 điểm)	2 TL			1 điểm = 10%

2	ĐẶC ĐIỂM ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN VIỆT NAM	– Đặc điểm chung của địa hình	10 TN (1 điểm)	4 TL (1,5 điểm)	2 TL (1 điểm)	2 TL (0,5đ)	4 điểm = 40%
		– Các khu vực địa hình. Đặc điểm cơ bản của từng khu vực địa hình					
		– Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hoá tự nhiên và khai thác kinh tế					
		– Đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam. Các loại khoáng sản chủ yếu					
3	ĐẶC ĐIỂM KHÍ HẬU VIỆT NAM	– Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, phân hoá đa dạng	10 TN	2 TL		1 TL	
Tỉ lệ			20%	15%	10%	5%	50%
Tổng hợp chung			40%	30%	20%	10%	100%

II. Bản đặc tả

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao

PHÂN MÔN LỊCH SỬ						
1	CHÂU ÂU VÀ BẮC MỸ TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XVIII	- Cách mạng tư sản Anh. - Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Cách mạng tư sản Pháp. - Cách mạng công nghiệp.	Nhận biết – Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cách mạng tư sản Anh. – Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. – Trình bày được những nét chung về nguyên nhân, kết quả của cách mạng tư sản Pháp. – Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp. Thông hiểu - Trình bày được tính chất và ý nghĩa của cách mạng tư sản Anh. - Trình bày được tính chất và ý nghĩa của Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Trình bày được tính chất và ý nghĩa của Cách mạng tư sản Pháp Vận dụng - Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra cuộc cách mạng tư sản Anh. - Nêu được một số đặc điểm chính của cuộc cách mạng tư sản Anh. - Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13	10 TN	6 TL	10 TL

			thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Nêu được một số đặc điểm chính của cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ. - Xác định được trên bản đồ thế giới địa điểm diễn ra cuộc cách mạng tư sản Pháp - Nêu được một số đặc điểm chính của cuộc cách mạng tư sản Pháp. Vận dụng cao – So sánh, rút ra điểm giống và khác nhau giữa Cuộc cách mạng tư sản Anh; Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ và Cách mạng tư sản Pháp. – Nêu được những tác động quan trọng của cách mạng công nghiệp đối với sản xuất và đời sống.				3 TL
	ĐÔNG NAM Á TỪ NỬA SAU THẾ KỈ XVI ĐẾN THẾ KỈ XIX	- Quá trình xâm lược Đông Nam Á của thực dân phương Tây. - Tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á.	Nhận biết - Trình bày được những nét chính trong quá trình xâm nhập của tư bản phương Tây vào các nước Đông Nam Á. - Nêu được những nét nổi bật về tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá – xã hội của các nước Đông Nam Á dưới ách đô hộ của thực dân phương Tây. Thông hiểu - Mô tả được những nét chính về cuộc đấu	7 TN	2 TL		

1	ĐẶC ĐIỂM VỊ TRÍ ĐỊA LÍ VÀ PHẠM VI LÃNH THỔ VIỆT NAM	– Đặc điểm vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ. – Ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí. Thông hiểu – Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.	5 TN	2 TL		
2	ĐẶC ĐIỂM ĐỊA HÌNH VÀ KHOÁNG SẢN VIỆT NAM	– Đặc điểm chung của địa hình – Các khu vực địa hình. Đặc điểm cơ bản của từng khu vực địa hình – Ảnh hưởng của địa hình đối với sự phân hoá tự nhiên và khai thác kinh tế	Nhận biết – Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam: Đất nước đồi núi, đa phần đồi núi thấp; Hướng địa hình; Địa hình nhiệt đới ẩm gió mùa; Chịu tác động của con người. – Trình bày được đặc điểm của các khu vực địa hình: địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa. Thông hiểu – Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam.	10 TN	4 TL		

		– Đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam. Các loại khoáng sản chủ yếu	– Phân tích được đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu và vấn đề sử dụng hợp lý tài nguyên khoáng sản. Vận dụng – Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế. Vận dụng cao - Liên hệ thực tế thuận lợi của địa hình đối với sự phát triển kinh tế địa phương.			2 TL	2 TL
3	ĐẶC ĐIỂM KHÍ HẬU VÀ THUỶ VĂN VIỆT NAM	– Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, phân hoá đa dạng.	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam. Thông hiểu – Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam: phân hóa bắc nam, phân hóa theo đai cao.	10 TN	2 TL		
<i>Số câu/ loại câu</i>				8 câu TNKQ	1 câu TL	1 câu TL	1 câu TL
<i>Tỉ lệ %</i>				20	15	10	5
Tổng hợp chung				40%	30%	20%	10%

Trường TH&THCS Ba Ngạc		Ngày kiểm tra:.....	
Họ và tên:		Lớp:.....Buổi:.....	
SBD:.....			
Điểm	Lời phê của giáo viên	Người chấm bài (Ký, ghi rõ họ và tên) B.Q.Hiễn – P.T.M.Phượng	Người coi kiểm tra (Ký, ghi rõ họ và tên)

ĐỀ CHÍNH THỨC*Học sinh làm bài ngay trên tờ giấy này.***I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)** *Hãy khoanh tròn vào phương án đúng.***Phân môn Lịch sử****Câu 1.** Kết quả nổi bật của Cách mạng tư sản Anh là

- A. lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, mở đường cho CNTB phát triển ở Anh.
- B. vẫn duy trì mọi đặc quyền của thế lực phong kiến.
- C. nền cộng hòa dân chủ được thiết lập ở Anh.
- D. thế lực của giai cấp tư sản được củng cố, quyền lợi của nhân dân được đảm bảo.

Câu 2. Điều không phải là kết quả của Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ?

- A. Lật đổ ách thống trị của thực dân Anh.
- B. Lật đổ chế độ phong kiến.
- C. Thành lập Hợp chủng quốc Mỹ.
- D. Mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.

Câu 3. Mâu thuẫn bao trùm trong xã hội Pháp trước cách mạng là

- A. giữa các tầng lớp nhân dân Pháp và chế độ phong kiến.
- B. giữa nông dân và bọn chủ đất.
- C. giữa vô sản và tư sản.
- D. giữa tư sản và chế độ phong kiến.

Câu 4. Thành tựu tiêu biểu nhất của cách mạng công nghiệp Anh là gì?

- A. Chế tạo ra máy kéo sợi Gien-ni.
- B. Chế tạo thành công chiếc đầu máy xe lửa đầu tiên.
- C. Chế tạo được máy dệt chạy bằng sức nước.
- D. Việc phát minh ra máy hơi nước.

Câu 5. Những nước nào ở Đông Nam Á là thuộc địa của Pháp?

- A. Việt Nam, Lào, In-đô-nê-xi-a.
- B. Việt Nam, Lào, Miến Điện, Mã Lai.
- C. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.
- D. Việt Nam, Phi-líp-pin, Bru-nây.

Câu 6. Đầu thế kỉ XVI, trong lúc tình hình đất nước bất ổn, ai đã tiêu diệt các thế lực đối lập, dần dần thôn tóm mọi quyền hành?

A. Nguyễn Huệ.

B. Lê Thánh Tông.

C. Mạc Đăng Dung.

D. Đinh Bộ Lĩnh.

Câu 7. Đến cuối thế kỉ XVIII, chúa Nguyễn đã làm chủ một vùng đất rộng lớn ở khu vực nào?

A. Từ Đà Nẵng đến Cà Mau.

B. Từ phía nam dải Hoành Sơn đến mũi Cà Mau.

C. Từ Cao Bằng đến phía bắc dải Hoành Sơn.

D. Từ Móng Cái đến Cà Mau.

Câu 8. Quá trình thực thi chủ quyền tại hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa được thực hiện một cách liên tục trong khoảng thời gian nào?

A. Từ thế kỉ XVII và được tiếp nối dưới thời nhà Tây Sơn (thế kỉ XVIII) và nhà Nguyễn.

B. Từ thế kỉ XVII đến thế kỉ XIX.

C. Từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XVII.

D. Từ thế kỉ XV đến thế kỉ XVI.

Phân môn Địa lí

Câu 9. Việt Nam có chung đường biên giới trên đất liền với bao nhiêu quốc gia?

A. 3.

B. 4.

C. 5.

D. 6.

Câu 10. Phần đất liền Việt Nam nằm trải dài từ khoảng vĩ độ

A. $22^{\circ}23'$ B đến vĩ độ $8^{\circ}34'$ B.

B. $23^{\circ}23'$ B đến vĩ độ $8^{\circ}34'$ B.

C. $24^{\circ}23'$ B đến vĩ độ $8^{\circ}34'$ B.

D. $25^{\circ}23'$ B đến vĩ độ $8^{\circ}34'$ B.

Câu 11. Nước ta nằm trong vùng nội chí tuyến

A. bán cầu Tây.

B. bán cầu Đông.

C. bán cầu Bắc.

D. bán cầu Nam.

Câu 12. Trên đất liền, nước ta có đường biên giới phía Bắc với quốc gia nào sau đây?

A. Lào.

B. Cam-pu-chia.

C. Thái Lan.

D. Trung Quốc.

Câu 13. Địa hình núi cao trên 2 000m chỉ

A. chiếm 1% diện tích cả nước.

B. chiếm 10% diện tích cả nước.

C. chiếm 11% diện tích cả nước.

D. chiếm 21% diện tích cả nước.

Câu 14. Vùng núi nào nước ta có độ cao trung bình từ 1 000m đến 2 000m?

A. Vùng núi Đông Bắc.

B. Vùng núi Tây Bắc.

C. Vùng núi Trường Sơn Bắc.

D. Vùng núi Trường Sơn Nam.

Câu 15. Bờ biển nước ta dài

A. 3 026 km.

B. 3 206 km.

C. 3 260 km.

D. 3 620 km.

D. trên 40 000 km².

Phân môn Lịch sử

Câu 3. (0,5 điểm) Em hãy trình bày những tác động của cách mạng công nghiệp (nửa sau thế kỉ XVIII - giữa thế kỉ XIX) đối với sản xuất.

Câu 6. (0,5 điểm) Nêu những thuận lợi về sự phát triển kinh tế- xã hội của dạng địa hình ở nơi em sinh sống?

BÀI LÀM:

TÀI LIỆU ĐÃ BAI

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn bởi
bởi Lê Thị Tú Uyên (qnl_bacs_baiac_tuyen) - Trường

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

Được tải về từ hệ thống edu.smac.edu.vn lúc 22:35 29/12/2024
bởi Lê Thị Tố Uyên (qll_thcs_bangac_touyen) – Trường TH & THCS Bà Ngọc

--- *** ---

I. Phần trắc nghiệm (4 điểm) Mỗi ý trả lời đúng cho 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	B	A	D	C	C	B	A
Câu	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	A	B	C	D	A	B	C	D

II. Phần tự luận (6 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Hãy trình bày tính chất và ý nghĩa của cách mạng tư sản Anh.	1,5
	- Cách mạng Anh mang tính chất của một cuộc cách mạng tư sản. - Tuy nhiên, đây là cuộc cách mạng không triệt để, do: không xóa bỏ tận gốc chế độ phong kiến (vẫn duy trì ngôi vua và thế lực của quý tộc mới,...); chưa giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân. - Ý nghĩa: mở đường cho chủ nghĩa tư bản ở Anh phát triển nhanh chóng.	0,5 0,5 0,5
2	Phân tích hệ quả của xung đột Nam - Bắc triều, Trịnh - Nguyễn.	1,0
	- Đất nước Đại Việt bị chia cắt thành 2 đảng, lấy sông Gianh làm giới tuyến. Hình thành nên cục diện “một cung vua - hai phủ chúa” (do cả hai chính quyền Trịnh, Nguyễn đều dùng niên hiệu vua Lê, đều thừa nhận quốc hiệu Đại Việt). - Cuộc xung đột kéo dài giữa hai tập đoàn phong kiến Trịnh - Nguyễn đã làm suy kiệt sức người, sức của; tàn phá đồng ruộng, xóm làng; giết hại nhiều người dân vô tội; chia cắt đất nước và làm ảnh hưởng đến sự phát triển chung của quốc gia - dân tộc. Để củng cố thế lực, chính quyền chúa Nguyễn ở Đàng Trong đã từng bước khai phá, mở rộng lãnh thổ về phía Nam; Đồng thời triển khai nhiều hoạt động thực thi chủ quyền tại quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa.	0,5 0,5
3	Em hãy trình bày những của cách mạng công nghiệp (nửa sau thế kỉ XVIII - giữa thế kỉ XIX) đối với sản xuất.	0,5
	- Làm thay đổi căn bản quá trình sản xuất, nâng cao năng suất lao động, thúc đẩy nhiều ngành kinh tế khác phát triển, tạo ra nguồn của cải dồi dào cho xã hội. Bộ mặt của các nước tư bản thay đổi với nhiều khu công nghiệp lớn và thành phố đông dân mọc lên,...chuyển xã hội loài người từ văn minh nông nghiệp sang văn minh công nghiệp.	0,5
4	Trình bày đặc điểm chung của khoáng sản Việt Nam.	1,5
	- Cơ cấu: Khoáng sản nước ta khá phong phú và đa dạng.	0,5

	- Quy mô: Phần lớn các mỏ khoáng sản ở nước ta có trữ lượng trung bình và nhỏ.	0,5
	- Phân bố: Khoáng sản nước ta phân bố ở nhiều nơi, nhưng tập trung chủ yếu ở miền Bắc, miền Trung và Tây Nguyên.	0,5
5	Em hãy lấy 2 ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá tự nhiên ở nước ta?	1,0
	- Dãy Hoàng Liên Sơn làm suy yếu tác động của gió mùa Đông Bắc khiến mùa đông ở Tây Bắc có thời gian ngắn hơn và nền nhiệt cao hơn ở Đông Bắc.	0,5
	- Dãy Trường Sơn gây nên hiệu ứng phơn tạo ra sự khác biệt về thời gian mùa mưa giữa hai sườn núi.	0,5
6	Nêu những thuận lợi về sự phát triển kinh tế- xã hội với dạng địa hình ở nơi em sinh sống?	0, 5
	- Địa phương em thuộc khu vực đồi núi (miền núi). Thuận lợi cho việc trồng lúa và đặc biệt là trồng keo và chăn nuôi gia súc. (Tùy vào cách lập luận của học sinh mà giáo viên cho điểm tuyệt đối).	0, 5

**DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
TỔ TRƯỞNG**


Nguyễn Thị Thúy Lê

GIÁO VIÊN BỘ MÔN RA ĐỀ


Bùi Quang Hiền

DUYỆT CỦA CHUYÊN MÔN TRƯỜNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG




Nguyễn Đình Tâm